

Số: 1787 /QĐ - UBND

Bắc Giang, ngày 29 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp đối với
thanh niên xung phong theo Quyết định 40/2011/QĐ-TTg

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 17/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-TTg ngày 05/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh chế độ trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 263/TTr-SNV ngày 07/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp một lần cho 03 cựu thanh niên xung phong và 05 đại diện thân nhân của thanh niên xung phong đã từ trần hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg (có danh sách sách kèm theo).

Tổng số tiền trợ cấp một lần là: 25.500.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Hội cựu TNXP tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện: Lục Ngạn, Yên Thế và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (SNV 04b);
- Hội CTNXP tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Bản điện tử:

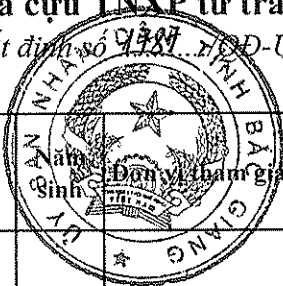
- PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- Phòng: Nội vụ, LĐTB&XH và Hội CTNXP các huyện Lục Ngạn, Yên Thế;
- CVP, TKCT, TH.



DANH SÁCH

Thân nhân của cựu TNXP từ trần hưởng trợ cấp Theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg

(Kèm theo Quyết định số 4327/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)




STT	Họ và tên TNXP	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Họ và tên thân nhân TNXP	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Quan hệ với TNXP	Mức trợ cấp (đồng)
	<i>Huyện Yên Thế</i>							
01	Mai Ngọc Xương	1938	Chủ lực Yên Thế	Phạm Thị Nhường	1937	Đồng Kỳ, Yên Thế	Vợ	3.600.000
02	Nguyễn Văn Dong	1934	Chủ lực Yên Thế	Trần Thị Nguyệt	1938	Đồng Kỳ, Yên Thế	Vợ	3.600.000
03	Nguyễn Thị Bén	1935	C321	Nguyễn Văn Sói	1925	Đồng Kỳ, Yên Thế	Chồng	3.600.000
04	Hứa Văn Chí	1934	C231	Nguyễn Thị Tựa	1950	Đồng Kỳ, Yên Thế	Vợ	3.600.000
	<i>Huyện Lục Ngạn</i>							
05	Lê Quang Chải	1942	C31-CT426 Điện Biên	Lê Hồng Vinh	1963	Trù Hựu, Lục Ngạn	Con	3.600.000

DANH SÁCH TNXP HƯỞNG TRỢ CẤP MỘT LẦN

Theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg

(Kèm theo Quyết định số 17.87.../QĐ-UBND ngày 29.../10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



STT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị tham gia	Thời gian tham gia	Mức trợ cấp (đồng)
	<i>Huyện Lục Ngạn</i>					
01	Hoàng Thị Xà	1955	Sa Lý, Lục Ngạn	Quyết thắng	KXĐTĐG	2.500.000
02	Vi Văn Hải	1950	Kiên Thành, Lục Ngạn	2511	KXĐTĐG	2.500.000
	<i>Huyện Yên Thế</i>					
03	Tạ Quang Vinh	1933	Phồn Xương, Yên Thế	Đội 42	KXĐTĐG	2.500.000